

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 486/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Trung H, sinh năm 1984;

Chỗ ở: 78 Lương Thế Vinh, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trịnh Hồ Quỳnh Ch, sinh năm 1992;

Thường trú: 78 Lương Thế Vinh, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Căn hộ B5-2511, Lô B5, chung cư The Park Residence, Nguyễn Hữu Thọ, phường P, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà Ch tự nguyện chung sống vào năm 2014, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 136/2014, quyền số 01/2014, ngày 29/12/2014.

Quá trình sống chung, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng bắt đầu từ năm 2018 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nguyên nhân do mâu thuẫn về tư tưởng, lối sống, cả hai không thể nói chuyện được với nhau. Cả hai đã sống ly thân gần 01 năm nay. Nay hai bên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết được, không còn cuộc sống chung nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông H và bà Ch cùng xác nhận không có con chung.

[3] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Ông H và bà Ch cùng xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Trung H và bà Trịnh Hồ Quỳnh Ch thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Huỳnh Trung H và bà Trịnh Hồ Quỳnh Ch chấm dứt và Giấy chứng nhận kết hôn số 136/2014, quyền số 01/2014, do Ủy ban nhân dân phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/12/2014 hết hiệu lực kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Ông H và bà Ch cùng xác nhận không có con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông H và bà Ch xác nhận không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Ông H và bà Ch xác nhận không có nợ chung.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí ly hôn là 300.000 đồng do ông Huỳnh Trung H và bà Trịnh Hồ Quỳnh Ch chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông H và bà Ch đã nộp theo Biên lai thu số 0012103 ngày 24/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tuyết Nhung